

Bản án số: 47/2023/KDTM-ST

Ngày 26-10-2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cửu Thị Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền

2. Bà Lý Ngọc Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2023/TLST-KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2023/QĐXXST-KDTM ngày 06 tháng 9 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 220/2023/QĐST-KDTM ngày 28 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V; Địa chỉ trụ sở: 89 đường L, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ liên lạc: Tầng 1, Tòa nhà A, số 96 đường T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Đức T, sinh năm: 2001; Địa chỉ ĐKTT: G10 đường Đ, TDP 31, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Phạm Doãn C, sinh năm: 1993; Địa chỉ ĐKTT: thôn 13, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Cùng địa chỉ liên lạc: Tầng 1, Tòa nhà A, số 96 đường T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V (Giấy ủy quyền số: 4341/2023/UQ-PGD ngày 29/6/2023).

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH Điện Máy H; Địa chỉ trụ sở: 479 đường B, Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Đặng Quang T, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Bình Hòa, xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 23 tháng 8 năm 2022 và ngày 03 tháng 11 năm 2022 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có ông Lê Đức T và ông Phạm Doãn C làm đại diện cùng trình bày: Công ty TNHH Điện Máy H vay vốn của Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay số GVP/20577 ngày 18/9/2020, với tổng số tiền nhận nợ là 662.000.000đ (Sáu trăm sáu mươi hai triệu) đồng; Thời hạn vay: 60 tháng, tính từ ngày 19/9/2020 đến ngày 19/9/2025; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân 9.3%/năm. Lãi suất được tính theo năm với 01 năm là 365 ngày. Phương thức thanh toán: trả nợ gốc, lãi theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 15/10/2020. Ngày 19/9/2020 Ngân hàng TMCP V đã giải ngân cho Công ty TNHH Điện Máy H số tiền là 662.000.000 đồng. Để bảo đảm cho khoản vay trên, Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH Điện Máy H đã thống nhất áp dụng các biện pháp bảo đảm sau: Xe Ô tô con, nhãn hiệu TOYOTA; Loại: INNOVA; Số khung: RL4JW3EM6L3373256; Số máy: 1TRA755616; Biển số: 51H-405.76; Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 603075 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/9/2020. Việc thế chấp và nhận thế chấp được thực hiện đúng quy định của pháp luật theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số GVP/20578 ngày 19/9/2020; Đã đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 18/9/2020 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình sử dụng vốn vay, tài sản bảo đảm do Công ty TNHH Điện Máy H sử dụng và chịu trách nhiệm quản lý, Ngân hàng TMCP V chỉ nhận quản lý giấy tờ của tài sản bảo đảm. Ngân hàng TMCP V xác nhận Công ty TNHH Điện Máy H đã trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc là 26.106.402 đồng, tiền lãi là 10.567.108 đồng. Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty TNHH Điện Máy H đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ và toàn bộ khoản nợ đã chuyển thành nợ quá hạn kể từ ngày 16/12/2020. Ngân hàng TMCP V đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty TNHH Điện Máy H để yêu cầu hoàn trả nợ vay nhưng Công ty TNHH Điện Máy H cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết: Buộc Công ty TNHH Điện Máy H phải trả ngay một lần cho Ngân hàng TMCP V tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 26/10/2023 là: 928.768.028 (Chín trăm hai

mười tám triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn không trăm hai mươi tám) đồng, trong đó: Nợ gốc là 635.893.598 (Sáu trăm ba mươi lăm triệu tám trăm chín mươi ba ngàn năm trăm chín mươi tám) đồng; Nợ lãi trong hạn tính từ ngày 19/9/2020 đến ngày 14/12/2020 là 4.726.795 (Bốn triệu bảy trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi lăm) đồng; Nợ lãi quá hạn tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 26/10/2023 là: 286.793.052 (Hai trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn không trăm năm mươi hai) đồng; Nợ lãi chậm trả tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 26/10/2023 là 1.354.583 (Một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm tám mươi ba) đồng.

Kể từ ngày 27/10/2023 Công ty TNHH Điện Máy H vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP V. Trường hợp Công ty TNHH Điện Máy H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V. Thì Ngân hàng TMCP V yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp xe ô tô con, nhãn hiệu TOYOTA, Loại: INNOVA, Số khung: RL4JW3EM6L3373256, Số máy: 1TRA755616, Biển số: 51H-405.76; Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 603075 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/9/2020; Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số GVP/20578 ngày 19/9/2020; Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 18/9/2020 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đề thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP V

Bị đơn Công ty TNHH Điện Máy H đã được Tòa án tiến hành thông báo thụ lý vụ án và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đương sự đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng đương sự không đến, do đó không có lời khai của đương sự tại Tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; Bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, các đương sự có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận; Nên xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại. Do bị đơn có trụ sở tại Quận 8 nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 30, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét Công ty TNHH Điện Máy H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa; Nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét Hợp đồng cho vay số GVP/20577 ngày 18/9/2020 và Khế ước nhận nợ Lần: 01/Số: GVP/20577-001 ngày 19/9/2020 ký giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh S – Phòng giao dịch P với Công ty TNHH Điện Máy H. Nội dung thỏa thuận chính: Ngân hàng TMCP V cho Công ty TNHH Điện Máy H vay số tiền là 662.000.000đ đồng; Thời hạn vay: 60 tháng, tính từ ngày 19/9/2020 đến ngày 19/9/2025; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân 9.3%/năm. Lãi suất được tính theo năm với 01 năm là 365 ngày. Công ty TNHH Điện Máy H đã trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền gốc là 26.106.402 đồng và tiền lãi là 10.567.108 đồng. Kể từ ngày 02/02/2021 Công ty TNHH Điện Máy H không thanh toán bất kỳ khoản nợ nào cho Ngân hàng TMCP V. Ngày 10/3/2021 Ngân hàng TMCP V đã gửi Thông báo số 4944/2021/TB-KHDNMN ngày 10/3/2021 cho Công ty TNHH Điện Máy H về số dư nợ quá hạn và yêu cầu thanh toán toàn bộ cho Ngân hàng TMCP V; Tại thời điểm này số tiền nợ gốc là 635.893.598 đồng, kèm theo tiền lãi phát sinh. Các tình tiết trên đây đã được thông báo đến bị đơn nhưng đương sự không có ý kiến phản hồi nên căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định các tình tiết trên là sự thật.

[4] Xét yêu cầu Ngân hàng TMCP V buộc Công ty TNHH Điện Máy H thanh toán nợ gốc còn lại và lãi theo hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ.

[4.1] Tại Khế ước nhận nợ Lần: 1/Số: GVP/20577-001 ngày 19/9/2020 Công ty TNHH Điện Máy H ký xác nhận nợ Ngân hàng TMCP V. Nội dung thỏa thuận chính: Số tiền nhận nợ là 662.000.000đ đồng; Thời hạn vay: 60 tháng; Lãi suất: 9,3%/năm; Công ty TNHH Điện Máy H trả nợ gốc, lãi theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 15/10/2020, mỗi kỳ trả gốc là 11.100.000 đồng. Tuy nhiên đến các đợt thanh toán định kỳ tiếp theo Công ty TNHH Điện Máy H không thanh toán đủ và đúng thời hạn, cụ thể: vào ngày 15/12/2020 Công ty TNHH Điện Máy H chỉ thanh toán số tiền lãi là 872.379 đồng. Đến ngày 24/12/2020 Công ty TNHH Điện Máy H trả cho Ngân hàng TMCP V tiền vốn là 600.000 đồng, ngày 26/01/2021 trả tiền vốn là 2.178.236 đồng và ngày 01/02/2021 trả tiền vốn là 1.128.166 đồng. Từ ngày 02/02/2021 cho đến nay Công ty TNHH Điện Máy H không thanh toán bất kỳ khoản tiền nợ vốn, lãi cho Ngân hàng TMCP V theo như cam kết. Ngày 10/3/2021 Ngân hàng TMCP V đã gửi Thông báo số 4944/2021/TB-KHDNMN ngày 10/3/2021 cho Công ty TNHH Điện Máy H về số dư nợ quá hạn và yêu cầu thanh toán toàn bộ cho Ngân hàng TMCP V. Do Công ty TNHH Điện Máy H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mà hai bên đã thỏa thuận ký kết, Điều 466 của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Hội

đồng xét xử nhận thấy việc chấm dứt hợp đồng tín dụng, thu hồi nợ trước hạn của Ngân hàng TMCP V là có cơ sở chấp nhận.

[4.2] Xét Công ty TNHH Điện Máy H đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền gốc là 26.106.402 đồng và tiền lãi là 10.567.108 đồng. Do đó yêu cầu của Ngân hàng TMCP V buộc Công ty TNHH Điện Máy H thanh toán số tiền nợ còn lại là: 928.768.028 (Chín trăm hai mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn không trăm hai mươi tám) đồng, trong đó: Nợ gốc là 635.893.598 (Sáu trăm ba mươi lăm triệu tám trăm chín mươi ba ngàn năm trăm chín mươi tám) đồng; Nợ lãi trong hạn tính từ ngày 19/9/2020 đến ngày 14/12/2020 là 4.726.795 (Bốn triệu bảy trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi lăm) đồng; Nợ lãi quá hạn tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 26/10/2023 là: 286.793.052 (Hai trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn không trăm năm mươi hai) đồng; Nợ lãi chậm trả tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 26/10/2023 là 1.354.583 (Một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm tám mươi ba) đồng; Theo Hợp đồng cho vay số GVP/20577 ngày 18/9/2020 và Khế ước nhận nợ Lần: 1/Số: GVP/20577-001 ngày 19/9/2020; Là có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu Ngân hàng TMCP V buộc Công ty TNHH Điện Máy H tiếp tục trả lãi quá hạn từ ngày 27/10/2023 cho đến khi Công ty TNHH Điện Máy H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ. Hội đồng xét xử xét thấy theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số GVP/20577 ngày 18/9/2020 và Khế ước nhận nợ Lần: 1/Số: GVP/20577-001 ngày 19/9/2020 thì phía Công ty TNHH Điện Máy H có trách nhiệm phải trả gốc và lãi phát sinh trên số nợ gốc. Do đó yêu cầu này của Ngân hàng TMCP V là có cơ sở chấp nhận.

[6] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

[6.1] Để bảo đảm cho khoản vay, giữa Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH Điện Máy H đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số GVP/20578 ngày 19/9/2020. Tài sản thế chấp: Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, Loại: INNOVA, Số khung: RL4JW3EM6L3373256, Số máy: 1TRA755616, Biển số: 51H-405.76; Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 603075 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/9/2020; Đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký Giao dịch Tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/9/2020. Xét thấy, giao dịch thế chấp tài sản trên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thế chấp tài sản bảo đảm khoản vay nên phát sinh hiệu lực; Theo quy định tại Điều 319 của Bộ luật dân sự.

[6.2] Do Công ty TNHH Điện Máy H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần áp dụng biện pháp xử lý tài sản đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu khởi kiện này. Cụ thể, trường hợp Công ty TNHH Điện Máy H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V. Thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, Loại: INNOVA, Số khung: RL4JW3EM6L3373256, Số máy: 1TRA755616, Biển số: 51H-405.76; Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 603075 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/9/2020; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký Giao dịch Tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/9/2020; Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số GVP/20578 ký ngày 19/9/2020 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh S – Phòng giao dịch P và Công ty TNHH Điện Máy H.

[5] Xét về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Điện Máy H phải chịu án phí trên tổng số tiền thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 319, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự; Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng; Căn cứ vào Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/9/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

Chấm dứt trước hạn Hợp đồng cho vay số GVP/20577 ký ngày 18/9/2020 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh S – Phòng giao dịch P và Công ty TNHH Điện Máy H.

Buộc Công ty TNHH Điện Máy H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 928.768.028 (Chín trăm hai mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn không trăm hai mươi tám) đồng, trong đó: Nợ gốc là 635.893.598 (Sáu trăm ba mươi lăm triệu tám trăm chín mươi ba ngàn năm trăm chín mươi tám) đồng; Nợ lãi trong hạn là 4.726.795 (Bốn triệu bảy trăm hai mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi lăm) đồng; Nợ lãi quá hạn là: 286.793.052 (Hai trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn không trăm năm mươi hai) đồng; Nợ lãi chậm trả: 1.354.583 (Một triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn năm trăm tám mươi ba) đồng; Theo Hợp đồng cho vay số GVP/20577 ngày 18/9/2020 và Khế ước nhận nợ Lần: 1/Số: GVP/20577-001 ngày 19/9/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/10/2023 Công ty TNHH Điện Máy H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP V thì lãi suất mà Công ty TNHH Điện Máy H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất của Ngân hàng TMCP V.

Trường hợp Công ty TNHH Điện Máy H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V. Thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA, Loại: INNOVA, Số khung: RL4JW3EM6L3373256, Số máy: 1TRA755616, Biển số: 51H-405.76; Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 603075 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/9/2020; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký Giao dịch Tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/9/2020; Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số GVP/20578 ký ngày 19/9/2020 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh S – Phòng giao dịch P và Công ty TNHH Điện Máy H.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Điện Máy H phải chịu là 39.863.000 (Ba mươi chín triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn) đồng.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.209.457 (Mười tám triệu hai trăm lẻ chín ngàn bốn trăm năm mươi bảy) đồng theo biên lai thu số 0017885 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cửu Thị Mẫn